

## PHẦN 5- CHÍNH SÁCH HỌC PHÍ NĂM 2020

### A. Học phí các chương trình đào tạo tại Đại học Tôn Đức Thắng

#### 1. Học phí chương trình tiêu chuẩn

##### 1.1. Học phí:

Căn cứ theo Nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2018 về “*Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm 2015-2016 đến 2020-2021*”;

Căn cứ nội dung tại Khoản 1, Điều 1, Nghị quyết số 01/2020/HĐT-NQ ngày 26 tháng 03 năm 2020 của Phiên họp định kỳ Hội đồng trường Trường đại học Tôn Đức Thắng về việc “*100% thành viên Hội đồng chấp thuận việc không tăng học phí sinh viên Trường đại học Tôn Đức Thắng năm học 2020-2021; giữ nguyên học phí cho học sinh cũ của VFIS; đồng thời Nhà trường nghiên cứu để có chính sách hỗ trợ phù hợp cho sinh viên thuộc gia đình có hoàn cảnh khó khăn do ảnh hưởng bởi Dịch cúm COVID-19*”;

Nay Nhà trường thông báo mức học phí năm học 2020-2021 trình độ đại học – chương trình tiêu chuẩn (trừ ngành Golf), tuyển sinh năm 2020 (bình quân chung toàn khóa học/năm & dựa trên khung chương trình đào tạo)

##### a. Học phí trung bình:

Nhóm ngành	Tên ngành	Học phí trung bình
Nhóm ngành 1	- Xã hội học, Công tác xã hội, Việt Nam học (chuyên ngành du lịch) - Kế toán, Tài chính ngân hàng, Quản trị kinh doanh, Marketing, Quan hệ lao động, Quản lý thể thao, Luật, Kinh doanh quốc tế - Toán ứng dụng, Thống kê - Ngôn ngữ Anh, Ngôn ngữ Trung Quốc	18.500.000 đồng/năm
Nhóm ngành 2	- Kỹ thuật hóa học, Công nghệ sinh học - Bảo hộ lao động, Kỹ thuật môi trường, Công nghệ kỹ thuật môi trường - Các ngành Điện – điện tử - Các ngành Công nghệ thông tin - Các ngành Mỹ thuật công nghiệp - Các ngành Xây dựng, Quản lý công trình đô thị, Kiến trúc	22.000.000 đồng/năm
Ngành khác	Dược	42.000.000 đồng/năm

Học phí ngành Golf theo lộ trình đào tạo như sau:

Năm	Học kỳ 1	Học kỳ 2	Học kỳ 3
Năm 1	14.506.500đ	20.591.000đ	2.800.000đ
Năm 2	29.151.000đ	29.214.000đ	3.467.000đ
Năm 3	29.524.000đ	23.411.000đ	4.800.000đ
Năm 4	23.950.000đ	14.918.000đ	0đ

- Mức học phí **tạm thu** của sinh viên nhập học năm 2020, như sau:

- + Khối ngành (1) tạm thu **9.500.000** đồng;
- + Khối ngành (2) tạm thu **11.000.000** đồng;
- + Ngành Dược tạm thu **21.000.000** đồng;
- + Ngành Golf tạm thu **14.500.000** đồng.

- Dựa trên đơn giá học phí theo môn học và tổng số môn học của từng sinh viên trong học kỳ 1 năm học 2020-2021, Nhà Trường sẽ kết chuyển phần chênh lệch học phí (thừa hoặc thiếu) sang học kỳ tiếp theo của năm học 2020-2021.

- Học phí của các năm tiếp theo sẽ được điều chỉnh theo Quy định của Nhà nước.

#### **b. Kế hoạch thu học phí:**

- Sinh viên đóng học phí theo từng học kỳ, dựa vào kết quả đăng ký kế hoạch học tập, đăng ký môn học của sinh viên.

- Sinh viên có nghĩa vụ đóng học phí theo thông báo của Phòng Tài chính

- Thu học phí nhập học: theo thời gian làm thủ tục nhập học (tháng 9-10/2020)

- Sinh viên đổi Biên lai học phí theo thông báo của Phòng Tài chính.

#### **1.2. Các môn kỹ năng Tiếng Anh, Tin học:**

Học phí Tiếng Anh trong khung chương trình đào tạo và Tin học đã tính trong học phí bình quân chung.

##### **a. Về Tiếng Anh:**

- Sinh viên nhập học tham gia kiểm tra trình độ tiếng Anh đầu khóa theo đề thi 4 kỹ năng Nghe, Đọc, Viết, Nói (kỹ năng Nghe – Đọc được kiểm tra theo đề Cambridge English Placement Test).

- Trường hợp đạt trình độ Tiếng Anh ở các cấp độ theo quy định trong khung chương trình đào tạo hoặc nộp Chứng chỉ quốc tế còn giá trị thời hạn, sẽ *được miễn học và không đóng tiền cho học phần được miễn*.

- Trường hợp chưa đạt cấp độ Tiếng Anh 1, sinh viên phải học bổ sung các học phần Tiếng Anh dự bị và *nộp riêng học phí cho học phần Tiếng Anh dự bị này* (ngoài khung chương trình đào tạo).

##### **b. Về Tin học:**

Sinh viên nhập học đã có Chứng chỉ MOS (Microsoft Office Specialist) quốc tế đạt 750 điểm sẽ *được miễn học và không đóng tiền cho học phần Tin học tương ứng*.